| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN N DÂN**<br>**HUYỆN VÂN ĐỒN**<br>**TỈNH QUẢNG NINH**<br>**-:-** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>----------* * *---------- |

*Bản án số: 20 /2021/HSST*
*Ngày 10/8/2021*

# N DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VNAM

TOÀ ÁN N DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm N dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng

2. Bà Nguyễn Thị Hòa

Thư ký phiên toà: Bà Tăng Thị Thủy – Thư ký Toà án N dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Bắc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án N dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST - HS ngày 27/7/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn V;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 02/10/1992, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ T, xã Đ X, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Thôn ĐX, xã BS, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: VNam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Họ tên cha: Phạm Văn C; Sinh năm 1967; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hoa; Sinh năm: 1973;

Họ tên vợ: Vũ Thị M; Sinh năm 1999; Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/4/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn – Có mặt

* Người chứng kiến:

- Anh C Văn H; Anh Lưu Văn N – Vắng mặt

* Người làm chứng:

Anh Tô Phương T – Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 12/4/2021, tại khu 3, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Tổ công tác Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang Phạm Văn Vcó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của V01 gói giấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền xanh chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Nokia màu đen, gắn sim số 0969.781.632

Tại Bản Kết luận giám định số 728/KLGĐ ngày 15/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 01 gói giấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền xanh chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ của Phạm Văn Vgửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng 0,243 gam (Không phẩy hai bốn ba gam).

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Vkhai nhận:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 12/4/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên bị cáo đi đến khu vực Ngã ba Bưu điện, thuộc khu 4, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp một người xe ôm (không rõ lai lịch địa chỉ) và hỏi chỗ để mua ma túy, thì được người này cho số điện thoại 0379.355.566 và bảo bị cáo gọi vào số điện thoại này để hỏi mua ma túy. Sau đó, bị cáo dùng điện thoại gọi vào số 0379.355.566 để hỏi mua 500.000 đồng ma túy "đá", thì người này đồng ý và bảo bị cáo đi vào lối sau Ngân hàng Vietinbank thị trấn Cái Rồng để giao dịch. Bị cáo đi theo chỉ dẫn và đi vào ngõ khoảng 100m, thì gặp người một thanh niên cầm điện thoại vẫy bị cáo lại. Khi gặp nhau, bị cáo đưa cho người thanh niên đó 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, sau khi cầm tiền, người này đưa lại cho bị cáo 01 gói giấy, bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền xanh chứa ma túy "đá". Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm ma túy đi bộ lên mặt đường C, hướng về xã Đ X. Khi đi đến khu 3, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn thì bị Cơ quan Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang, thu giữ số ma túy bị cáo vừa mua và điện thoại Nokia.

Bị cáo thừa nhận số ma túy bị thu giữ đúng là của bị cáo, do bị cáo vừa mua của người thanh niên tại khu vực đường ngõ phía sau Ngân hàng Vietinbank mà có, bị cáo được chứng kiến việc cơ quan Công an niêm phong vật chứng và trực tiếp ký vào biên bản niêm phong, bị cáo đi mua ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đính gì khác. Số tiền bị cáo dùng để mua ma túy, là tiền của bị cáo, do bị cáo lao động mà có. Bị cáo không quen biết và không biết địa chỉ của người thanh niên bán ma túy cho bị cáo ở đâu, tên tuổi là gì và người xe ôm đã cho bị cáo số điện thoại, để bị cáo hỏi mua ma túy. Khi bị bắt giữ, ngoài số ma túy Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại Nokia màu đen, gắn sim số 0969.781.632 là chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy. Thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát N dân tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Người chứng kiến anh C Văn H, anh Lưu Văn N là người chứng kiến việc kiểm tra, bắt giữ và thu giữ vật chứng đối với bị cáo, chứng kiến việc cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ vật chứng của bị cáo Phạm Văn V, có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc khoảng hơn 20 giờ ngày 12/4/2021, tại khu vực khu 3 thị trấn Cái Rồng, được chứng kiến việc cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Văn V, chứng

kiến việc bị cáo khai nhận hành vi của mình, thu giữ trong lòng bàn tay trái của bị cáo 01 gói giấy, bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền xanh chứa tinh thể màu trắng mà bị cáo khai nhận là ma túy "đá", chứng kiến việc niêm phong vật chứng.

Người làm chứng anh Tô Phương T có lời khai thừa nhận tối ngày 12/4/2021, đã ngồi uống nước với bị cáo, tại khu vực đài tưởng niệm huyện Vân Đồn, sau đó anh T đi đón bạn gái đi chơi, không đi cùng với bị cáo. Không biết việc bị cáo đi mua ma túy, không nói cho bị cáo số điện thoại nào, không đưa tiền hay nhờ bị cáo đi lấy đồ hay bất cứ vật nào khác.

Tại bản cáo trạng số 92/CT – VKSQN – P1 ngày 15/7/2021, Viện kiểm sát N dân tỉnh Quảng Ninh truy tố Phạm Văn Vvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Văn Vtheo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phạm Văn Vtừ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt 12/4/2021 .

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 728/KLGĐ ngày 15/4/2021 và 0,18 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen,

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Phạm Văn Vkhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận ngày 12/4/2021 đã mua 500.000đ tiền ma túy Methamphetamine để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị bắt quả tang, cùng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với C lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với

nội dung bản cáo trạng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 12/4/2021, tại khu 3, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn Vcó hành vi tàng trữ trái phép 0,243 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang.

Bị cáo Phạm Văn Vcó đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành C của nhà nước về chất gây nghiện, tiếp tay cho đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, làm trầm trọng thêm tình hình tội phạm ma tuý ở địa phương, bị cáo Phạm Văn Vcó hành vi tàng trữ trái phép 0,243 gam chất ma túy thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Văn Vvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng T, nhận thức được tác hại của ma tuý và tính trái pháp luật của việc tàng trữ trái phép chất ma tuý, nhưng thiếu tu dưỡng bản thân, vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá N dẫn đến nghiện chất ma túy và phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Có ông nội là ông Phạm Văn N, bà nội là bà Phạm Thị C được tặng thưởng H, huy chương kháng chiến, là người có công với cách mạng, vì vậy bị cáo được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 0,18 gam ma túy Methamphetamine, hoàn lại sau giám định, trong niêm phong số 728/KLGĐ là vật cấm lưu hành; 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.
- 01 điện thoại Nokia màu đen là công cụ phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người lái xe ôm cho bị cáo số điện thoại để hỏi mua ma túy và người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, địa chỉ của những người này, không có cơ sở để xác minh, làm rõ nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

**Căn cứ vào:**

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố**: Phạm Văn Vphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

**Xử phạt**: Phạm Văn V15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 12/4/2021.

- Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen, Model: TA – 1203.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 728/KLGĐ ngày 15/4/2021 và 0,18 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 sim điện thoại;

*Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27 ngày 29/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.*

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Bị cáo Phạm Văn Vphải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Văn Vcó quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *Tòa án,Viện kiểm sát N dân tỉnh QN*
- *Viện kiểm sát N dân huyện Vân Đồn*
- *CA, CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn*
- *Bị cáo, THA*
- *Lưu hồ sơ, lưu văn phòng*

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Hồng Ninh**

**T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

***Nguyễn Thị Bích Hằng – Nguyễn Thị Hòa*** ***Lê Hồng Ninh***

***Nơi nhận:***
*- Tòa án,Viện kiểm sát N dân tỉnh QN*
*- Viện kiểm sát N dân huyện Vân Đồn*
*- CA, CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn*
*- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn*
*- Bị cáo, THA*
*- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng*

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

\

**Lê Hồng Ninh**